

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2023/DS-ST
Ngày 26 ngày 7 năm 2023
V/v tranh chấp hợp đồng vay
tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Việt và ông Hà Văn Sơ

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 02 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đinh Dũng S, sinh năm 1960. Địa chỉ: Tiểu khu A, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Bị đơn: Anh Lò Văn L và ông Lò Văn M, sinh năm 1958. Địa chỉ: Bản N2, xã P2, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn ông Lò Văn M: Ông Cầm Trọng T- Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1964. Địa chỉ: Tiểu khu A, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn – ông Đinh Dũng S trình bày:

Năm 2012-2015, gia đình ông Đinh Dũng S có đầu tư cho gia đình anh Lò Văn L và ông Lò Văn M, trú tại Bản N2, xã P2, tiền mặt để mua phân, giống, mua gạo, thức ăn, chữa bệnh. Sau nhiều lần lấy tiền, ngày 20/12/2014 hai bên đã tiến hành đối chiếu công nợ xác định tính đến ngày chốt nợ, anh L và ông M còn nợ ông bà số tiền là 123.700.000VNĐ thể hiện tại giấy vay tiền ngày 20/12/2012, giấy vay tiền ngày 20/12/2013 và giấy vay tiền ngày 20/12/2014. Theo thỏa thuận, mỗi năm bố con anh L và ông M thanh toán 18.000.000VNĐ cho vợ chồng ông S. Thời gian thanh toán từ năm 2015 đến năm 2021.

Thực hiện thỏa thuận, ngày 15/12/2015, anh L thanh toán cho vợ chồng ông S 5.000.000VNĐ, còn nợ lại 118.700.000VNĐ. Từ thời điểm đó đến nay, gia đình anh L vẫn chưa thanh toán đủ cho tôi số tiền còn nợ là 118.700.000VNĐ. Mặc dù đã nhiều lần yêu cầu thanh toán nhưng ông M đều khát nợ, không có động thái thanh toán tiền. Vì vậy, ông đề nghị anh Lò Văn L và ông Lò Văn M. Địa chỉ: Bản N2, xã P2, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La phải có trách nhiệm thanh toán cho ông số tiền vay là 118.700.000VNĐ theo giấy vay tiền đề ngày 20/12/2014 và tiền lãi phát sinh từ ngày 15/12/2015 theo đến nay theo lãi xuất quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện, đề nghị anh Lò Văn L và ông Lò Văn M thanh toán số tiền nợ gốc là 118.700.000VNĐ theo giấy vay tiền đề ngày 20/12/2014 và không đề nghị tính lãi.

Tại biên bản lấy lời khai và quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Lò Văn M trình bày như sau:

Ông M xác nhận có nhận đầu tư của bà N và ông S, một số lần vay tiền mặt. Vay 03 lần, một lần 7.000.000VNĐ đi mở, một lần 15.000.000VNĐ đi mua xe máy, 01 lần 18.000.000VNĐ đi mua máy điện và ti vi. Chữ ký trong giấy vay tiền ngày 20/12/2014 là của ông ký, xác nhận có nợ 123.000.000VNĐ, sau đó có trả bằng ngô, hiện tại còn nợ là 118.700.000VNĐ. Tuy nhiên, giai đoạn trước chốt nợ bà N tính lãi cao. Vì vậy, đề nghị Tòa án hòa giải theo hướng giảm một phần tiền gốc và tạo điều kiện cho ông trả dần. Anh Lò Văn L là con trai ông, sống cùng nhà với ông có tham gia vay tiền cùng ông.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị N trình bày:

Bà là vợ của ông Đinh Dũng S. Toàn bộ sự việc như ông S trình bày, bà nhất trí với yêu cầu khởi kiện của ông S, đề nghị Tòa án buộc ông Lò Văn L và ông Lò Văn M phải có trách nhiệm thanh toán cho vợ chồng ông S số tiền vay là 118.700.000VNĐ theo giấy vay tiền đề ngày 20/12/2014 và tiền lãi phát sinh từ ngày 15/12/2015 theo đến nay theo lãi xuất quy định của pháp luật.

Do các đương sự không thỏa thuận được việc giải quyết vụ án, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Sau khi những người tham gia tố tụng phát biểu tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và quan điểm giải quyết vụ án như sau:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa ngày hôm nay nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các Điều 357, 463, 464, 465, 466 và 468 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 147, Điều 227, 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử theo hướng: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Dũng S. Buộc bị đơn ông Lò Văn L và ông Lò Văn M phải thanh toán cho ông Đinh Dũng S số tiền nợ gốc là 118.700.000VNĐ.

Về án phí: Bị đơn được miễn án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn ông Đinh Dũng S khởi kiện yêu cầu anh Lò Văn L và ông Lò Văn M phải thanh toán số tiền vay theo giấy vay tiền mặt ngày 20/12/2014 nên Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn thụ lý vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản, phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm c khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Về xác định tư cách tham gia tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Đinh Dũng S cho rằng nguồn gốc của số tiền cho vay là tài sản chung của ông S và vợ là Nguyễn Thị N. Do đó Tòa án xác định bà Nguyễn Thị N là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án là đảm bảo quyền lợi hợp pháp của các bên trong vụ án.

Về sự vắng mặt của bị đơn tại phiên tòa: Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 3 nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, không có đơn đề

ngợi hoãn phiên tòa nên căn cứ **Điều 227** Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Đối với yêu cầu buộc bị đơn trả tiền nợ gốc: Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn cung cấp bản gốc giấy vay tiền đề ngày 20/12/2014 có chữ ký của bên vay ông Lò Văn M và ông Lò Văn L. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông M xác nhận có nhận đầu tư của ông Đinh Dũng S và vay tiền mặt của ông S. Tuy nhiên trước khi chót nợ, nhưng ông S tính giá các sản phẩm cao hơn giá thị trường, tính lãi cao. Ngoài lời khai của ông M, không còn căn cứ nào chứng minh. Theo giấy vay tiền ngày 20/12/2014, anh L và ông M có trách nhiệm thanh toán đủ cho ông S vào ngày 30/11/2015. Tại phiên tòa nguyên đơn cung cấp bổ sung giấy vay tiền ngày 20/12/2012, ngày 20/12/2013 thể hiện nội dung anh Lò Văn L, ông Lò Văn M có xác nhận số nợ là 123.400.000VNĐ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh L được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng không có mặt, không có ý kiến thể hiện quan điểm mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án. Các thỏa thuận trên giấy vay tiền đều có chữ ký của anh L, ông M xác nhận số tiền nợ là để sử dụng chung cho gia đình và anh L có ký xác nhận nợ, nhận trách nhiệm thanh toán tiền. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, giao dịch vay tài sản giữa ông Đinh Dũng S và ông anh Lò Văn L và ông Lò Văn M thể hiện tại giấy vay tiền đề ngày 20/12/2014 là có thật, nội dung của giao dịch là hợp pháp, do đó cần được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Việc bị đơn không thanh toán tiền nợ là vi phạm nghĩa vụ đã thỏa thuận, vi phạm các điều 463, 464, 465, 466 Bộ luật dân sự.

Theo giấy vay tiền ngày 20/12/2014 thể hiện số tiền còn nợ là 123.700.000VNĐ. Tuy nhiên, sau khi chót nợ, ông M xác nhận đã thanh toán bằng ngô, hiện tại còn nợ lại số tiền là 118.700.000VNĐ. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc anh Lò Văn L và ông Lò Văn M có trách nhiệm trả số tiền nợ gốc là 118.700.000VNĐ.

[2.2] Về yêu cầu tính lãi: Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn đề nghị thanh toán lãi chậm trả. Tại phiên tòa, nguyên đơn xin rút yêu cầu tính lãi. Xét thấy, yêu cầu của nguyên đơn không trái quy định của pháp luật, cần ghi nhận.

[3] Về án phí: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn được Tòa án chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch tương ứng với phần yêu cầu của nguyên đơn đối với bị đơn được Tòa án chấp nhận nhưng được miễn án phí do là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 357, 463, 464, 465, 466 và 468 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 147, Điều 227, 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm

2015; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Dũng S. Buộc bị đơn anh Lò Văn L và ông Lò Văn M phải thanh toán cho ông Đinh Dũng S và bà Nguyễn Thị N số tiền nợ gốc là 118.700.000VNĐ (Một trăm mười tám triệu bảy trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành (ông Đinh Dũng S) cho đến khi thi hành án xong, Anh Lò Văn L và ông Lò Văn M còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ phần yêu cầu của nguyên đơn về tính lãi suất đối với số tiền nợ gốc chậm trả do nguyên đơn rút yêu cầu.

3. Về án phí: Nguyên đơn ông Đinh Dũng S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Bị đơn anh Lò Văn L và ông Lò Văn M được miễn án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nông Văn Thịnh

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 14 giờ 10 phút, ngày 26 tháng 7 năm 2023.

Tại: Phòng nghị án - Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Việt; ông Hà Văn Sơ

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 38/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 2 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng Vay tài sản giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đinh Dũng S, sinh năm 1960. Địa chỉ: Tiểu khu A, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Lò Văn L và ông Lò Văn M, sinh năm 1958. Địa chỉ: Bản N2, xã P2, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1964. Địa chỉ: Tiểu khu A, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

1. Về điều luật áp dụng: Áp dụng các Điều 357, 463, 464, 465, 466 và 468 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 147, Điều 227, 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

2. Việc giải quyết vụ án

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Dũng S. Buộc bị đơn anh Lò Văn L và ông Lò Văn M phải thanh toán cho ông Đinh Dũng S và bà Nguyễn Thị N số tiền nợ gốc là 118.700.000VNĐ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành (ông Đinh Dũng S) cho đến khi thi hành án xong, ông Lò Văn L và ông Lò Văn M còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

2. 2. Về án phí: Nguyên đơn ông Đinh Dũng S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Bị đơn ông được miễn án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 50 phút, ngày 26 tháng 7 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN –
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nông Văn Thịnh

